

Bản án số: 140/2017/DS-ST

Ngày: 28.12.2017.

V/v tranh chấp “*Hợp đồng
mua bán*”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG *Với*
*thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Ngọc Trang
- Các Hội thẩm nhân dân :
 1. Bà Phan Thị Nga
 2. Bà Thái Thị Ngọc Trân
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Châu Vũ Sơn.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới – tỉnh An Giang không tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **248/2017/TLST- DS** ngày 09 tháng 8 năm 2017 về việc tranh chấp: “*Hợp đồng mua bán*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2017/QĐST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 608/2017/QĐST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp A, xã Hội A, huyện L, tỉnh Đ.

Chị L ủy quyền cho anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1981 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 477A/ khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh A.

2- Bị đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1965 (Vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1963 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã M, huyện C, tỉnh A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 8.8.2017, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc L ủy quyền cho anh Nguyễn Văn P trình bày: Vào ngày 01.01.2016 bà H có mua của chị L 130 bao gạo (mỗi bao 50kg) giá 9.800đ/kg tổng số tiền 63.700.000đ, bà H có viết biên nhận nợ hẹn 01 tháng sẽ trả đủ số tiền trên, nhưng không trả. Nay chị L yêu cầu bà H ông H có nghĩa vụ liên đới trả cho chị L số tiền 63.700.000đ và yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật kể từ ngày 04.01.2016 cho đến khi xét xử sơ thẩm.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Thu H trình bày: Thống nhất như lời trình bày của anh Phúc đại diện của chị L, hiện nay bà còn nợ chị L số tiền 63.700.000 đồng do làm ăn lỗ lã, bị những người mua bán chung với bà không trả tiền nên bà không có khả năng trả cho bà L, bà xin trả dần mỗi năm 5.000.000 đồng, khi nào thu hồi được tiền bà trả cho bà L dứt số tiền 63.700.000đ.

- Tòa án đã thông báo thụ lý và triệu tập họp lệ cho ông Trần Văn H đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải nhưng ông vắng mặt và cũng không gợi ý kiến cho Tòa án xem xét. Do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị Ngọc L khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu H, ông Trần Văn H có nghĩa vụ trả cho bà số tiền 63.700.000đ và yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật kể từ ngày 04.01.2016 cho đến khi xét xử sơ thẩm, bà H, ông H có nơi cư trú ấp Đông, xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Ông Trần Văn H đã được Tòa án triệu tập họp lệ hai lần để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, căn cứ Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông H.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc L: Qua lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ đương sự cung cấp và qua quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên Tòa hôm nay, Hội đồng xét xử xác định được giữa chị L với bà H có thỏa thuận mua bán với nhau, các lần mua bán số lượng hàng hóa cũng như số tiền đã trả, số tiền còn nợ các đương sự thống nhất nhau. Xét thấy việc mua bán giữa hai bên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật, bà H ông H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền sau khi đã nhận hàng làm thiệt thòi quyền lợi của chị L. Tại phiên tòa bà H cũng thừa nhận số nợ như anh Phúc trình bày nhưng do những người làm ăn chung với bà không trả tiền cho bà nên bà không có khả năng trả cho chị L và xin trả dần mỗi năm 5.000.000 đ cho đến khi dứt số tiền 63.700.000 đồng, khi nào bà thu hồi được tiền thì bà sẽ trả đủ số tiền 63.700.000 đ cho chị L, chị L không đồng ý. Căn cứ Điều 430 Bộ luật dân sự “ Hợp đồng mua bán tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên bán chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên mua và bên mua trả tiền cho bên bán”; do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L, buộc ông H, bà H có trách nhiệm trả cho chị L số tiền 63.700.000đ (Sáu mươi ba triệu bảy trăm ngàn đồng)

[3] Đối với yêu cầu tính lãi: Tại phiên tòa anh Phúc đại diện cho chị L rút yêu cầu bà H, ông H trả lãi nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu này.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; ông Trần Văn H, bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu 3.185.000 đ (Ba triệu một trăm tám mươi lăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 430 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều Căn cứ Điều 26, 35, 39, 144, 147, 228, 244, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc L.
2. Buộc ông Trần Văn H bà Nguyễn Thị Thu H phải có nghĩa vụ trả vụ trả cho chị Nguyễn Thị Ngọc L số tiền 63.700.000đ (Sáu mươi ba triệu bảy trăm ngàn đồng).
3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu tính lãi suất của chị Nguyễn Thị Ngọc L.
4. Về án phí sơ thẩm: Ông Trần Văn H, bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu 3.185.000 đ (Ba triệu một trăm tám mươi lăm ngàn đồng).

Chị Nguyễn Thị Ngọc L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là: 1.592.500đ (Một triệu năm trăm chín mươi hai ngàn năm trăm đồng) theo biên lai thu số 0014227 ngày 09.8.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho bên được thi hành án, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Trang

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 144, 147, 227, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam - Chi nhánh An Giang.

- Buộc bà Lê Thị Minh Thảo phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCPCT VIỆT NAM – Chi nhánh An Giang số vốn vay là 18.645.000 đồng và số tiền lãi tính đến ngày 20.8.2017 là 20.335.783 đồng. Tổng cộng là 38.980.783 đ (Ba mươi tám triệu chín trăm tám mươi ngàn bảy trăm tám mươi ba đồng)

- Bà Lê Thị Minh Thảo phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất quá hạn theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 30.9.2017 cho đến khi thanh toán hết tiền vốn.

- Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam - Chi nhánh An Giang được phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là:

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số phát hành: BU300751, số vào sổ CH01932 diện tích 85,3m² do UBND huyện Chợ Mới cấp ngày 04.12.2014 tọa lạc tại xã Long Điền A, Chợ Mới, An Giang.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Lê Thị Minh Thảo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 1.949.039đ (Một triệu chín trăm bốn mươi chín ngàn không trăm ba mươi chín đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam - Chi nhánh An Giang được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là: 1.800.000đ (Một triệu tám trăm ngàn đồng) theo

biên lai thu số 0013804 ngày 17.4.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới (do Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam - Chi nhánh Chợ Mới đại diện nhận thay).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THÃ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Trang

M NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Kiệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

H THỊ THIỆN LAI LÝ VĂN THAO

ĐẶNG VĂN KIỆT

